

PHAN THANH LONG (Chủ biên)
TRẦN THỊ CẨM TÚ

MODULE THCS

29

**GIÁO DỤC HỌC SINH
TRUNG HỌC CƠ SỞ
THÔNG QUA CÁC HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Hoạt động và giao lưu vừa là nguồn gốc vừa là động lực của sự hình thành và phát triển tâm lí, ý thức của cá nhân. Con người hoạt động và giao lưu như thế nào thì sẽ có bộ mặt tâm lí, ý thức như thế ấy. Chính vì vậy, để giáo dục thế hệ trẻ trở thành con người đáp ứng yêu cầu của xã hội thì phải tổ chức các hoạt động giáo dục tương ứng.

Muốn giáo dục thì phải thông qua việc tổ chức các hoạt động, không tổ chức hoạt động tức là không giáo dục. Tổ chức các hoạt động đa dạng, phong phú là con đường giáo dục học sinh hiệu quả nhất.

Lứa tuổi học sinh THCS là lứa tuổi có nhiều thay đổi đột biến về các đặc điểm tâm sinh lí. Đây là lứa tuổi quá độ từ trẻ em sang người lớn, với hoạt động chủ đạo là giao tiếp với bạn bè cùng lứa tuổi. Tổ chức các hoạt động chung, các hoạt động tập thể là cách thức tốt nhất cho trẻ giao tiếp với nhau, thông qua đó giúp trẻ phát triển và vượt qua thời kì khủng hoảng.

Các hoạt động trong nhà trường THCS hết sức đa dạng và phong phú. Ngoài hoạt động đặc trưng là dạy học có thể kể đến rất nhiều hoạt động khác như: thể dục, thể thao; văn hoá, văn nghệ; sinh hoạt tập thể; lao động sản xuất; vui chơi giải trí; tham quan, du lịch, ngoại khoá, hướng nghiệp, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp...

Tuy nhiên, trong các trường THCS hiện nay, việc tổ chức các hoạt động giáo dục còn nghèo nàn về nội dung, đơn điệu về hình thức... dẫn đến hiệu quả không cao, chưa phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí của học sinh và xứng tầm với vai trò, vị trí của nó. Có thể có nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó chắc chắn có nguyên nhân cơ bản là người giáo viên chưa có kĩ năng tổ chức các hoạt động cho học sinh, thông qua đó để giáo dục các em.



B. MỤC TIÊU

1. MỤC TIÊU CHUNG

Module này giúp giáo viên THCS nhận thức đúng và đầy đủ về vai trò của hoạt động giáo dục trong nhà trường và có kĩ năng tổ chức các hoạt động giáo dục đa dạng đó.

2. MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Mục tiêu kiến thức: Liệt kê và phân tích được vai trò của việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường;
- Mục tiêu kĩ năng:
 - + Có kĩ năng xây dựng kế hoạch, nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục;
 - + Có kĩ năng tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục cho học sinh trong nhà trường một cách hiệu quả.
- Mục tiêu thái độ: Có thái độ nghiêm túc, khoa học và hứng thú với việc tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh.



C. NỘI DUNG

Module này có 3 nội dung lớn:

1. Vai trò của việc tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh THCS
2. Xây dựng các hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS
3. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục học sinh THCS

THÔNG TIN NGUỒN

Nội dung 1

VAI TRÒ CỦA VIỆC TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. GIỚI THIỆU

Tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS là vấn đề quan trọng của việc phát triển nhân cách học sinh và hướng tới đổi mới chất lượng giáo dục đào tạo. Triết học Mác-xít cũng khẳng định: bản chất xã hội của con người chỉ có được khi nó tham gia vào đời sống xã hội đích thực thông qua hoạt động và giao lưu ở một môi trường văn hoá. Muốn giáo dục thì phải thông qua việc tổ chức hoạt động, không tổ chức hoạt động tức là không giáo dục. Tổ chức các hoạt động đa dạng, phong phú là con đường giáo dục học sinh hiệu quả nhất. Việc xác định được vai trò của việc tổ chức hoạt động giáo dục sẽ giúp giáo viên có cách nhìn nhận và định hướng đúng đắn trước khi xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh, đặc biệt là học sinh THCS.

II. MỤC TIÊU

Học xong nội dung này, giáo viên cần đạt được mục tiêu:

- Nâng cao hiểu biết về vai trò của việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS.
- coi trọng việc tổ chức các hoạt động để tiến hành giáo dục học sinh trong nhà trường THCS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG

- Hoạt động 1: Tìm hiểu vai trò của hoạt động cá nhân đối với sự hình thành và phát triển nhân cách.
- Hoạt động 2: Tìm hiểu vai trò của việc tổ chức hoạt động đối với quá trình giáo dục nhân cách học sinh THCS.

IV. TIẾN TRÌNH

Hoạt động 1: Tìm hiểu vai trò của hoạt động cá nhân đối với sự hình thành và phát triển nhân cách

Thầy (cô) đã được đọc, nghiên cứu và trải nghiệm về vai trò của hoạt động cá nhân đối với sự hình thành và phát triển nhân cách. Thầy (cô) hãy nhớ lại và viết ra các quan điểm khoa học về vấn đề này:

- *Quan điểm của Triết học:*

- *Quan điểm của Tâm lý học:*

- *Quan điểm của Giáo dục học*

Thầy (cô) hãy đối chiếu nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về các quan điểm này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Hoạt động và vai trò của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách

Bất kì sự vật hiện tượng nào cũng luôn vận động và phát triển không ngừng. Bằng vận động và thông qua vận động mà sự vật hiện tượng tồn tại và thể hiện đặc tính của nó. Bởi vậy, vận động là thuộc tính vốn có, là phương thức tồn tại của sự vật hiện tượng. Ở con người, phương thức đó chính là hoạt động. Có nhiều ngành khoa học đã nghiên cứu về hoạt động và sự tác động của hoạt động đối với sự phát triển của con người.

1.1. Quan điểm của Triết học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển con người và nhân cách con người

Hoạt động, dưới góc độ Triết học, có nội hàm rộng và cơ động. Hoạt động là đặc tính của giới tự nhiên, trong đó có con người, là phương tiện để giới tự nhiên và con người sản sinh và phát triển.

Hoạt động là quan hệ biện chứng của chủ thể và khách thể. Trong quan hệ đó, chủ thể là con người, khách thể là hiện thực khách quan. Ở góc độ này, hoạt động được xem là quá trình mà trong đó có sự chuyển hoá lẫn nhau giữa hai cực “chủ thể – khách thể” [1].

Luận điểm mang ý nghĩa bao trùm trong triết học Mác – Lênin về con người, là *con người đã sáng tạo ra chính bản thân mình thông qua lao động* [5]. Hay nói cách khác, con người là sản phẩm của chính mình. Khi phân tích quá trình chuyển biến từ vượn thành người, Ăngghen cũng đi đến kết luận: *Lao động đã sáng tạo ra bản thân con người* [5]. Con người vừa là sản phẩm của sự tiến hoá sinh giới, nhưng quan trọng hơn, con người là sản phẩm của lịch sử xã hội. Bộ óc thông minh của con người, bàn tay khéo léo của con người là sản phẩm của lịch sử xã hội. Đó là kết quả chủ yếu của quá trình lao động.

Nhờ có lao động, con người mới có thể tiến hoá và phát triển. Hoạt động được xem như là phương thức tồn tại của cá nhân và xã hội. Hoạt động giúp con người tác động, cải tạo thế giới khách quan để tạo ra những sản phẩm phục vụ cho nhu cầu cuộc sống của mình. Đồng thời, thông qua hoạt động, con người nhận thức được các thuộc tính và quy luật của sự vật và tự tạo cho mình hình ảnh tâm lý vững chắc về thế giới khách quan. “*Trong lao động, tất cả sự khác nhau về bản chất, về trí tuệ và xã hội của hoạt động cá nhân đều bộc lộ rõ*” [6].

Con người đã sáng tạo ra bản thân mình và toàn bộ lịch sử xã hội bằng hoạt động lao động.

1.2. Quan điểm của Tâm lý học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách

Dưới góc độ Tâm lý học, hoạt động là mối quan hệ tác động qua lại giữa con người và thế giới (khách thể) để tạo ra sản phẩm cả về phía thế giới, cả về phía con người (chủ thể).

Hoạt động là một vấn đề nghiên cứu, là phạm trù cơ bản của Tâm lý học hiện đại. Tâm lý học hoạt động là lý thuyết lý hoạt động của cá nhân làm

đối tượng nghiên cứu. L.X. Vugotski, A.N. Leonchev, P.Ia. Galperin, X.L. Rubinstein là những nhà tâm lý tiêu biểu cho trường phái này. Hoạt động là một trong những nhân tố có ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển tâm lý của con người nhờ có hai quá trình đặc trưng:

- Quá trình đối tượng hoá (quá trình xuất tâm): con người chuyển năng lực của mình thành sản phẩm của hoạt động. Hay nói cách khác, là thông qua sản phẩm của hoạt động, có thể đánh giá về năng lực và phẩm chất của con người đó.
- Quá trình chủ thể hoá (quá trình nhập tâm): thông qua việc tác động vào thế giới khách quan, con người nắm được các đặc điểm, quy luật, bản chất của khách thể để hình thành những sự hiểu biết, ý thức, nhân cách... Hoạt động giúp con người phát triển tâm lý vì nội dung tâm lý là do thế giới khách quan quy định.

Hoạt động là cơ sở trực tiếp nhất và chủ yếu nhất của tư duy con người, nói rộng ra là các chức năng nhận thức của con người. Bởi theo C. Mác và Ăngghen thì “trước hết là lao động, sau lao động và đồng thời với lao động là ngôn ngữ, đó là hai động lực chủ yếu làm chuyển biến não vượn thành não người... Khi bộ óc phát triển, thì các công cụ trực tiếp của bộ óc của con vượn, tức là các giác quan cũng phát triển theo” [5].

Như vậy, hoạt động không chỉ giúp bộ mặt tâm lý như tình cảm, tính cách, năng lực, động cơ... và nhân cách của con người được hình thành, phát triển mà thông qua hoạt động tâm lý, nhân cách của con người mới bộc lộ ra ngoài.

1.3. Quan điểm của Giáo dục học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách

Giáo dục học nghiên cứu quá trình tác động có tính sư phạm nhằm hình thành nhân cách cho thế hệ trẻ. “Quá trình giáo dục là quá trình tác động có mục đích, có tổ chức của nhà giáo dục đến đối tượng giáo dục nhằm hình thành và phát triển nhân cách của học sinh và đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực của xã hội” [1]. Nguồn nhân lực đó không chỉ đáp ứng những yêu cầu của xã hội mà còn có khả năng cải tạo và xây dựng xã hội ngày càng phát triển. Nhân cách của con người là toàn bộ các phẩm chất xã hội của người đó hình thành trong những hoạt động và quan hệ xã hội khác nhau. Vì vậy, Mác khẳng định: “Bản chất của con người không phải là một cái trừu tượng cố hữu riêng biệt. Trong tính hiện thực của nó, bản chất của con người là tổng hoà những mối quan hệ xã hội” [13]. Để làm được điều đó, nhà giáo dục phải đưa học sinh vào

các hoạt động mang tính đa dạng và phong phú để họ được lĩnh hội các chuẩn mực xã hội, tích lũy các kinh nghiệm để từ đó hoàn thiện nhân cách bản thân mình.

Theo quan điểm giáo dục học, hoạt động cá nhân đóng vai trò quyết định trực tiếp đối với sự phát triển nhân cách cá nhân đó.

Thông qua hoạt động, con người tiếp thu nền văn hoá xã hội và biến nền văn hoá của loài người thành vốn riêng của mình, vận dụng chúng vào cuộc sống, làm cho nhân cách ngày càng hoàn thiện và phát triển. Đồng thời, giúp con người được bộc lộ những phẩm chất và năng lực của bản thân.

Thông qua hoạt động, con người được kiểm nghiệm các giá trị của cuộc sống, điều này có ý nghĩa quan trọng giúp con người cải tạo những nét nhân cách phát triển chưa phù hợp theo hướng ngày càng hoàn thiện theo chuẩn mực đạo đức xã hội đặt ra. Giáo dục học khẳng định: bản chất của quá trình giáo dục là quá trình tổ chức cuộc sống, hoạt động và giao lưu cho học sinh. Nguyên lí giáo dục, các nguyên tắc giáo dục, phương pháp giáo dục đều nói đến hoạt động, thông qua tổ chức hoạt động để giáo dục.

Hơn thế nữa, quá trình giáo dục phải đi đến tự giáo dục. Việc mỗi cá nhân tích cực trong các hoạt động sẽ giúp họ rèn luyện được các phẩm chất nhân cách: ý chí, nghị lực đồng thời tăng cường tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo.

KẾT LUẬN

Qua phân tích các quan điểm trên, có thể khẳng định, hoạt động có vai trò quyết định trực tiếp đến sự hình thành và phát triển nhân cách của con người. Khi mới sinh ra, con người chưa có nhân cách, nhân cách có được do con người xác định được những quan hệ của mình với những con người và thế giới xung quanh một cách có ý thức. Nói cách khác, nhân cách chỉ được hình thành và phát triển khi con người là chủ thể của hoạt động. Muốn giáo dục học sinh, nhà giáo dục cần tổ chức các hoạt động đa dạng, phong phú và đưa học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động đó.

Hoạt động 2. Tìm hiểu vai trò của việc tổ chức hoạt động đối với quá trình giáo dục nhân cách học sinh THCS

Thầy (cô) đã từng tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh trong nhà trường, đã nghiên cứu vấn đề này qua tài liệu, giáo trình... Hãy nhớ lại và viết ra suy nghĩ, hiểu biết của mình về những vấn đề sau:

- Để phát triển nhân cách cho học sinh nói chung, học sinh THCS nói riêng có thể thông qua những con đường nào?

- Tại sao phải tổ chức các hoạt động đa dạng để giáo dục học sinh?

- Cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục như thế nào?

Thầy (cô) hãy đối chiếu nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về nội dung hoạt động này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

2. Vai trò của việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường

Hoạt động giáo dục trong nhà trường là một bộ phận của quá trình giáo dục nhà trường. “Hoạt động giáo dục là hoạt động do người lớn tổ chức theo kế hoạch, chương trình, điều hành và chịu trách nhiệm”. Điều này có nghĩa là các chủ thể hoạt động giáo dục phải chịu trách nhiệm về các hoạt động giáo dục do mình tổ chức và điều hành. Đó là các nhà giáo dục, giáo viên và các chủ thể có liên quan như: cha mẹ học sinh, các tổ chức giáo dục xã hội và các cơ sở giáo dục.

Hoạt động giáo dục trong nhà trường được phân làm hai bộ phận chủ yếu:

- Các hoạt động giáo dục trong hệ thống các môn học và các lĩnh vực học tập khác nhau.
- Các hoạt động giáo dục ngoài các môn học và lĩnh vực học tập, có thể kể đến các hoạt động giáo dục trong nhà trường như hoạt động giáo dục thể chất, đạo đức, thẩm mỹ, lao động, dân số, môi trường, pháp luật..

Cùng với quá trình dạy học, quá trình giáo dục là một bộ phận của quá trình sư phạm tổng thể. Nếu chức năng trội của quá trình dạy học là cung cấp tri thức mang tính khoa học, cơ bản, hiện đại, hình thành các kĩ năng, kĩ xảo tương ứng từ đó phát triển thế giới quan, nhân sinh quan cho học sinh thì quá trình giáo dục có chức năng trội là hình thành nhận thức, thái độ, niềm tin và những hành vi thói quen phù hợp với các chuẩn mực xã hội thông qua việc tổ chức các hoạt động. Vì vậy, có thể thấy hoạt động giáo dục là con đường rất quan trọng để hoàn thiện nhân cách của học sinh. Hơn thế, hoạt động giáo dục là bộ phận hữu cơ với

hoạt động dạy học, sẽ góp phần tạo nên quá trình su phạm tổng thể cần đối để đạt được mục tiêu giáo dục đặt ra.

Hoạt động giáo dục là con đường gắn lí luận với thực tiễn tạo nên sự thống nhất giữa nhận thức và hành động, góp phần hình thành tình cảm, niềm tin ở học sinh. Hoạt động giáo dục là con đường để phát triển toàn diện nhân cách thế hệ trẻ, giúp họ hình thành nhận thức đúng đắn, bồi dưỡng tình cảm, củng cố niềm tin và tạo lập những hành vi tích cực.

Hoạt động giáo dục còn tạo điều kiện và môi trường để học sinh phát huy vai trò tích cực, chủ động, sáng tạo của mình trong quá trình học tập.

Hoạt động giáo dục giúp học sinh được trải nghiệm các kiến thức đã được tìm hiểu. Là một cơ hội rất tốt để học sinh củng cố, bổ sung và mở mang kiến thức đã học, đồng thời rèn luyện các kĩ năng cơ bản, không chỉ là kĩ năng trong nhận thức học tập mà còn là những kĩ năng sống như kĩ năng tổ chức, quản lí công việc, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng hợp tác nhóm... Việc được trang bị các kĩ năng cần thiết sẽ giúp các em học sinh tự tin hơn trong cuộc sống. Hơn thế, hoạt động giáo dục còn giúp học sinh củng cố và phát triển các mối quan hệ giao tiếp giữa cá nhân và tập thể, rộng hơn là với cộng đồng xã hội; giáo dục trách nhiệm của cá nhân đối với các vấn đề của cộng đồng và đất nước. Điều đó giúp các em có một tâm thế và ý chí vượt qua những thách thức đặt ra.

Hoạt động giáo dục hướng hứng thú của học sinh vào các hoạt động bổ ích làm giảm thiểu tình trạng yếu kém đạo đức của học sinh. Hoạt động giáo dục thường có những mục tiêu giáo dục rất ý nghĩa, được tổ chức một cách khoa học và hấp dẫn. Vì vậy, những hoạt động bổ ích này sẽ giúp học sinh giảm thời gian tham gia các hoạt động không lành mạnh, hạn chế những nhóm tự phát có ảnh hưởng tiêu cực như cờ bạc, nghiện game, ma túy, bạo lực... Tham gia hoạt động giáo dục, giúp học sinh điều chỉnh nhận thức, hành vi phù hợp với các chuẩn mực xã hội đặt ra.

Hoạt động giáo dục giúp nhà giáo dục sớm phát hiện năng khiếu của học sinh, từ đó có kế hoạch bồi dưỡng nhằm giúp học sinh phát triển năng khiếu, sở thích của bản thân trong học tập và cuộc sống. Hoạt động giáo dục giúp học sinh kiểm nghiệm được khả năng của mình, từ đó có thể lựa chọn được hướng đi phù hợp cho tương lai. Đối với nhà giáo dục, hoạt động giáo dục giúp họ phát hiện, lựa chọn được các học sinh có năng khiếu trên các mặt, từ đó cùng với nhà trường và phụ huynh có kế hoạch để các em phát triển.

Hoạt động giáo dục còn là một phương thức gắn kết các lực lượng giáo dục học sinh đó là gia đình – nhà trường – xã hội. Hoạt động giáo dục giúp thu hút và phát huy tiềm năng của các lực lượng giáo dục, góp phần thúc đẩy xã hội hoá giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Việc tổ chức hoạt động giáo dục có hiệu quả sẽ góp phần phát huy vai trò của giáo dục vào quá trình hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh và gắn liền nhà trường với đời sống xã hội trong việc thực hiện mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng với yêu cầu của xã hội đặc biệt là trong xu thế phát triển của các quốc gia như hiện nay.

Tổ chức các hoạt động giáo dục sẽ làm cho kết quả giáo dục ở học sinh trở nên bền vững, sâu sắc, trọn vẹn về ý thức, thái độ, tình cảm, kĩ năng, hành vi...

Theo một số nghiên cứu về vai trò, nhiệm vụ của hoạt động giáo dục trong nhà trường phổ thông, chúng ta phải hướng tới các nhiệm vụ quan trọng như:

- Về nhận thức:
 - + Hoạt động giáo dục giúp học sinh củng cố, bổ sung, nâng cao thêm hiểu biết các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội, làm phong phú vốn tri thức của bản thân. Từ đó, học sinh có khả năng vận dụng tri thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra.
 - + Hoạt động giáo dục giúp học sinh nắm chắc tri thức và phát triển tư duy, phẩm chất trí tuệ.
- Về kĩ năng:
 - + Hoạt động giáo dục giúp học sinh hình thành và củng cố các kĩ năng giao tiếp, ứng xử văn hoá, kĩ năng học tập, lao động...
 - + Hoạt động giáo dục còn giúp học sinh tự điều chỉnh hành vi phù hợp với các chuẩn mực xã hội.
- Về thái độ:
 - + Hoạt động giáo dục bồi dưỡng tình cảm, niềm tin vào các giá trị tốt đẹp của cuộc sống.
 - + Bồi dưỡng hứng thú và tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh khi tham gia các hoạt động.

Như vậy, hoạt động giáo dục có ý nghĩa cực kì quan trọng trong việc phát triển toàn diện nhân cách học sinh, đáp ứng yêu cầu xã hội, góp phần

phát huy vai trò của giáo dục trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

V. ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG 1

- Yêu cầu thầy (cô) nắm vững được các quan điểm của Triết học, Tâm lý học, Giáo dục học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách.
- Đánh giá được tầm quan trọng của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách.
- Phân tích được vai trò của việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường đối với quá trình giáo dục học sinh.

Nội dung 2

XÂY DỰNG CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NHÀ TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

I. GIỚI THIỆU

Xây dựng các hoạt động giáo dục trong nhà trường là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác giáo dục nhân cách học sinh. Việc xây dựng các hoạt động sao cho vừa phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của học sinh, vừa phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của nhà trường và địa phương là hết sức quan trọng. Xây dựng các hoạt động giáo dục là giáo viên tiến hành thiết kế nội dung, chương trình, hình thức tổ chức, tính toán các điều kiện thực hiện, lực lượng tham gia... trong một hoạt động cụ thể cho cá nhân hoặc tập thể học sinh.

II. MỤC TIÊU

Học xong nội dung này, giáo viên cần đạt được mục tiêu:

- Có khả năng liệt kê và mô tả được các hoạt động giáo dục chủ yếu trong nhà trường THCS.
- Có kĩ năng xây dựng các hoạt động giáo dục (thiết kế nội dung, chương trình, hình thức tổ chức...).
- coi trọng việc tổ chức các hoạt động để tiến hành giáo dục học sinh trong nhà trường và có hứng thú với công việc này.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG

- Hoạt động 1: Liệt kê các hoạt động giáo dục có thể có trong trường THCS hiện nay.

- Hoạt động 2: Mô tả vai trò, nội dung, cách thức tổ chức, điều kiện thực hiện của từng hoạt động giáo dục trong trường THCS.
- Hoạt động 3: Nêu và phân tích thực trạng những mặt mạnh và mặt hạn chế trong việc xây dựng các hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS hiện nay, chỉ ra các nguyên nhân và đề xuất biện pháp phát huy mặt tích cực và hạn chế, khắc phục các tồn tại.
- Hoạt động 4: Thực hành xây dựng một hoạt động giáo dục cụ thể.

IV. TIẾN TRÌNH

Hoạt động 1: Liệt kê các hoạt động giáo dục có thể có trong trường THCS hiện nay

Qua nghiên cứu tài liệu, tham quan thực tế và trải nghiệm của bản thân, thầy (cô) hãy viết ra những suy nghĩ, hiểu biết của mình bằng cách trả lời một số câu hỏi sau:

- *Liệt kê các hoạt động giáo dục cơ bản ở trường THCS. Cho biết hoạt động nào là phổ biến nhất.*

- *Những hoạt động giáo dục nào thầy (cô) đã từng tổ chức?*

- *Những hoạt động giáo dục nào thầy (cô) biết do đồng nghiệp tổ chức?*

- *Thầy (cô) có được những tri thức về tổ chức các hoạt động giáo dục ở trường THCS qua những tài liệu nào?*

Thầy (cô) hãy đối chiếu nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về các hoạt động giáo dục ở trường THCS.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Trong nhà trường, các hoạt động giáo dục hết sức đa dạng và phong phú. Tùy theo độ tuổi học sinh, điều kiện, hoàn cảnh của địa phương và nhà trường và kinh nghiệm của giáo viên để tổ chức các hoạt động giáo dục. Riêng trong trường THCS, các hoạt động giáo dục chủ yếu như: dạy học, các hoạt động giáo dục ngoài giờ, tham quan du lịch, vui chơi giải trí, văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, sinh hoạt tập thể, lao động sản xuất... Mỗi hoạt động đều có vai trò riêng của nó đối với việc hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh.

1. Hoạt động dạy học

Trong nhà trường THCS nói riêng và các nhà trường nói chung, hoạt động dạy học vẫn là hoạt động đặc trưng cơ bản, chiếm nhiều thời gian, sức lực, tiền bạc... của cả thầy và trò cũng như các lực lượng trong nhà trường. Đây cũng là hoạt động có khả năng giáo dục hiệu quả nhất. Đây là hình thức thông qua dạy chữ để dạy người, thông qua truyền thụ tri thức, rèn luyện các kĩ năng, kĩ xảo để giáo dục nhân cách. Hoạt động dạy học trong nhà trường có nhiều ưu thế so với nhiều hoạt động khác, vì đó là hoạt động có tổ chức, có nội dung, có chương trình, có kế hoạch, có phương pháp,... do những người có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đảm nhận. Trong dạy học, mỗi môn học lại có thế mạnh riêng trong việc giáo dục nhân cách cho học sinh. Ví dụ, môn Toán nhằm bồi dưỡng tư duy

logic, môn Ngữ văn bồi dưỡng tư duy hình tượng, môn Lịch sử bồi dưỡng lòng tự hào dân tộc, lòng yêu nước... Có thể nói, dạy học là con đường hiệu quả nhất để rèn luyện trí tuệ, hình thành tình cảm, thái độ đối với tự nhiên, xã hội và những người xung quanh... cho học sinh.

Tuy nhiên, hoạt động dạy học cũng có những hạn chế nhất định như tính đơn điệu, gò bó, nội dung, chương trình chậm thay đổi so với thực tiễn, không gian hoạt động thường “đóng khung” trong lớp học... Chính vì vậy, bên cạnh hoạt động dạy học nhà trường cần tổ chức nhiều hoạt động khác, càng đa dạng, càng phong phú càng tốt.

2. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ điểm

Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (GDNGLL) cũng là một hoạt động khá đặc trưng và có nhiều ý nghĩa trong công tác giáo dục của nhà trường. Hiện nay, theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, mỗi tuần mỗi lớp trong trường THCS có 3 tiết tổ chức hoạt động GDNGLL, trong đó 1 tiết chào cờ đầu tuần, 1 tiết sinh hoạt tập thể cuối tuần và 1 tiết cho sinh hoạt GDNGLL theo chủ điểm. Các chủ điểm được thiết kế phù hợp với đặc điểm lứa tuổi học sinh vừa có tính khả thi. Ví dụ, Học tập tốt; Chăm ngoan theo lời dạy của Bác Hồ kính yêu; Chúng em nhớ công ơn thầy (cô) giáo; Biết ơn các gia đình có công với cách mạng; Em cũng góp phần phòng chống AIDS...

Hình thức tổ chức hoạt động này cần phải hết sức mềm dẻo và linh hoạt tùy theo điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng trường. Nếu nhà trường có phòng và địa điểm riêng cho các lớp tổ chức hoạt động, không làm ảnh hưởng đến hoạt động học tập của lớp khác thì hết sức thuận lợi. Nếu nhà trường chưa có điều kiện thì có thể phối hợp nhiều lớp để tổ chức, gộp 3 – 4 tiết lại thành một buổi để tổ chức thống nhất trong toàn trường...

3. Hoạt động văn hoá, văn nghệ

Hoạt động văn hoá, văn nghệ là hoạt động không thể thiếu trong mỗi nhà trường. Văn hoá, văn nghệ không chỉ có tác dụng giảm bớt sự căng thẳng trong học tập, tạo ra không khí vui vẻ, thoải mái mà còn có tác dụng giáo dục rất lớn, nhất là giáo dục tình yêu quê hương đất nước, tình thầy trò, tình bạn bè... Hoạt động văn hoá, văn nghệ thường được tổ chức để chào mừng các ngày lễ của đất nước, địa phương và nhà trường... Văn hoá, văn nghệ còn là một mặt hoạt động của các tập thể học sinh, thông qua đó để nhà trường đánh giá tinh thần, thái độ của cá nhân và tập thể học sinh.

Trong nhà trường, với nội dung hoạt động văn hoá, văn nghệ, giáo viên có thể tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau:

- Các hình thức sinh hoạt văn nghệ như hát, múa, đọc thơ, kể chuyện, biểu diễn kịch...
- Tổ chức biểu diễn các loại hình nghệ thuật khác nhau như kịch nói, hài, ngâm thơ, kể chuyện...
- Tổ chức cho học sinh đi xem phim, thưởng thức các loại hình nghệ thuật.
- Tham quan các di tích lịch sử, di sản văn hoá của địa phương và đất nước, tìm hiểu văn hoá các vùng miền.
- Tổ chức các cuộc thi tôn vinh các giá trị cao đẹp.

Ví dụ: Thi Nét đẹp thanh niên; Sống đẹp; Người tốt việc tốt; Các cán bộ Đoàn xuất sắc; Thi tài năng, Thi sáng tác nghệ thuật...

- Tổ chức các câu lạc bộ chuyên đề phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và mong muốn của học sinh.

Ví dụ: Câu lạc bộ tiếng Anh, câu lạc bộ những người làm phim trẻ, câu lạc bộ giá trị sống, câu lạc bộ khiêu vũ, ca hát....

Hoạt động văn hoá nghệ thuật giúp học sinh hướng tới những giá trị chân, thiện, mĩ trong cuộc sống; biết cảm thụ nghệ thuật; khơi dậy những tình cảm có tính tích cực, từ đó biết giữ gìn và sáng tạo những giá trị mới cho bản thân và cộng đồng. Trên cơ sở đó, học sinh có thể hình thành được các kĩ năng cần thiết như kĩ năng giao tiếp có văn hoá, kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng liên quan đến sáng tạo nghệ thuật. Điều quan trọng là hoạt động văn hoá nghệ thuật giúp các em biết cách xây dựng một cuộc sống ý nghĩa và có nhiều giá trị tích cực cho bản thân và cho cộng đồng.

4. Hoạt động thể dục, thể thao

Hoạt động thể dục thể thao là một hoạt động để giáo dục toàn diện nhân cách học sinh. Đây là hoạt động chủ yếu nhằm vào quá trình giáo dục thể chất cho học sinh, một trong năm mặt giáo dục cơ bản trong nhà trường (đức, trí, thể, mĩ và lao động). Thông qua hoạt động này để rèn luyện, tăng cường thể lực cho học sinh, giúp các em biết cách rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân, phòng ngừa bệnh tật. Thể dục thể thao giúp học sinh giải phóng năng lượng, tạo sự dẻo dai, khoẻ mạnh cho học sinh...

Thể dục còn là một môn học chính khoá trong trường học. Hoạt động này cũng nhằm thay đổi không khí lớp học, giúp cho hoạt động học tập hiệu quả hơn. Đây là hoạt động có thể lôi kéo nhiều học sinh tham gia. Cũng như vui chơi, hoạt động thể dục thể thao còn tác động lớn đến đời sống tinh thần của học sinh, giúp các em sáng khoái hơn, tích cực hơn và tiếp thu kiến thức học tập hiệu quả hơn. Hoạt động thể dục thể thao không chỉ giúp học sinh hình thành các kĩ năng của môn thể thao đó mà còn giúp các em rèn luyện được các phẩm chất rất cần thiết như ý chí, sự kiên trì, tính đoàn kết, tính kỉ luật, tính hợp tác.

Hoạt động thể dục thể thao có những hình thức tổ chức như sau:

- Thể dục giữa giờ: nhà trường tổ chức thường xuyên trong mỗi buổi học giúp các em giải toả được căng thẳng.
- Tập luyện thể thao: thể thao trong nhà trường thường là những hoạt động đơn giản, phù hợp với sức khoẻ và điều kiện của nhà trường như tập cầu lông, bóng bàn, cầu mây, bóng đá, thể dục thẩm mĩ...
- Tổ chức cuộc thi đấu thể thao giữa các lớp, các khối trong toàn trường nhằm phát động phong trào và nâng cao tinh thần thể thao ở mỗi học sinh, đồng thời giúp các học sinh xích lại gần nhau hơn, có ý thức tập thể hơn, nâng cao trách nhiệm của bản thân với tập thể...
- Trò chơi giải trí vận động.
- Tổ chức các ngày hội khoẻ.
- v.v...

5. Hoạt động lao động sản xuất

Hoạt động lao động sản xuất tuy không thể hiện rõ trong nhà trường, nhất là các trường thành phố, nhưng đây là hoạt động hết sức quan trọng. Nếu không tổ chức giáo dục lao động cho học sinh để làm cho các em nảy sinh tâm lí lười biếng, dựa dẫm, ăn bám và từ đó sinh ra thói ích kỉ, coi thường lao động chân tay... Trong nhà trường, trước hết phải yêu cầu học sinh lao động tự phục vụ như trực nhật lớp, vệ sinh môi trường, cảnh quan nhà trường, tự giặt giũ quần áo, dọn dẹp góc học tập, phòng ngủ ngăn nắp, sạch sẽ. Tiếp đến là tổ chức các hoạt động lao động xã hội, lao động công ích, như vệ sinh đường làng, ngõ xóm, vệ sinh đường phố, trồng cây... Học sinh THCS ở nông thôn thường tham gia lao động sản xuất cùng với gia đình từ nhỏ. Nhưng ở thành phố, học sinh THCS rất ít có điều kiện để tham gia lao động sản xuất. Song, nhà trường cần kết hợp với các đơn vị sản xuất, các tổ chức xã hội... để tạo điều kiện cho học sinh

được tham gia lao động sản xuất, để các em cảm nhận được niềm vui khi tự mình tạo ra được sản phẩm, của cải vật chất và tinh thần cho xã hội. Từ đó các em càng yêu lao động và cảm thấy tự hào trong lao động.

6. Hoạt động vui chơi, giải trí

Vui chơi, giải trí là nhu cầu thiết yếu của con người ở mọi lứa tuổi, nhất là tuổi trẻ lại càng quan trọng. Vui chơi giải trí là hoạt động giúp trẻ lấy lại sự cân bằng trong thể chất và tinh thần để tiếp tục học tập và làm những việc khác sau một thời gian học tập căng thẳng, mệt mỏi. Vui chơi còn là một cơ hội để học sinh được giao lưu, học hỏi, thiết lập và xây dựng những mối quan hệ tốt đẹp giữa các cá nhân với nhau và mối quan hệ giữa giáo viên và học sinh ngày càng gần gũi và thân thiết với nhau hơn. Xây dựng tinh thần đoàn kết gắn bó trong tập thể; tính kỷ luật. Hoạt động vui chơi giúp các em được bộc lộ những năng khiếu và sở trường của mình, từ đó giáo viên có thể phát hiện và có biện pháp bồi dưỡng phù hợp. Cùng với các hoạt động khác, hoạt động vui chơi góp phần vào sự phát triển toàn diện của học sinh THCS. Vui chơi giải trí phải tùy vào sở thích của cá nhân mới hiệu quả.

Vui chơi giải trí trong nhà trường được phối hợp với các hoạt động khác như thể dục, thể thao; văn hoá, văn nghệ; sinh hoạt tập thể; tham quan, du lịch...

Hoạt động vui chơi có thể được tổ chức dưới các hình thức như sau:

- Sử dụng các trò chơi khác nhau: trò chơi vui khỏe, trò chơi vận động, trò chơi dân gian, trò chơi trí tuệ. Các trò chơi nên được tổ chức đan xen cùng các hoạt động khác sẽ tạo được sự hấp dẫn, ngoài ra giáo viên cần tổ chức trong khoảng thời gian và không gian đa dạng.
- Chơi các môn thể thao: giáo viên khuyến khích học sinh đăng kí tham gia vào các đội chơi như đội bóng đá, bóng bàn, điền kinh, cờ vua... và đề ra kế hoạch tập luyện và thi đấu.
- Tổ chức trò vui chơi giải trí: thi toán nhanh, đố vui, trò chơi có tính tập thể cao.
- Ca, múa hát tập thể trong khi chơi để cổ vũ.
- Trò chơi có tính chất thư giãn.
- v.v...

7. Hoạt động chính trị – xã hội

Hoạt động chính trị – xã hội là những hoạt động có ý nghĩa định hướng về

mặt xã hội giúp học sinh tiếp cận với đời sống chính trị – xã hội của đất nước, địa phương.

Nội dung của các hoạt động chính trị – xã hội đề cập đến các sự kiện lịch sử của dân tộc, các sự kiện chính trị có tính thời sự diễn ra hằng ngày ở địa phương, trong nước và trên thế giới, các vấn đề có tính toàn cầu như bảo vệ môi trường, chăm sóc đời sống sức khoẻ thể chất và tinh thần, chiến tranh và nạn khủng bố, vấn đề hoà bình...

Có rất nhiều hình thức tổ chức hoạt động nhằm chuyển tải nội dung chính trị – xã hội. Giáo viên có thể tiến hành độc lập hoặc phối hợp các hoạt động với nhau. Các hình thức đó có thể là:

- Hoạt động kỉ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị – xã hội trong nước và trên thế giới hoặc những sự kiện đáng chú ý của địa phương.

Ví dụ: Năm 2010, Hà Nội và cả nước tổ chức các hoạt động để kỉ niệm 1000 năm Thăng Long, Hà Nội.

- Nghe báo cáo thời sự về các vấn đề chính trị – xã hội, kinh tế và văn hoá nổi bật trong nước và trên thế giới.
- Thi tìm hiểu về các chủ đề có liên quan đến đời sống chính trị – xã hội, văn hoá của đất nước và địa phương cũng như tìm hiểu các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Ví dụ: Tìm hiểu về biển đảo Việt Nam; Tìm hiểu về truyền thống hiếu học của địa phương...

- Tuyên truyền, cổ động các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, những quy định của pháp luật,... đặc biệt tổ chức cho học sinh tham gia tuyên truyền những vấn đề gần gũi, dễ hiểu ở địa phương.

Ví dụ: Tuyên truyền về vấn đề bảo vệ môi trường, vấn đề biến đổi khí hậu; Tuyên truyền về Luật Giao thông...

- Tham gia các hoạt động tình nguyện có tính cộng đồng cao.

Ví dụ: Giúp đỡ gia đình có hoàn cảnh khó khăn; Phòng chống các dịch bệnh; Giúp đỡ trẻ em bị tật nguyền; Thăm các gia đình thương binh, liệt sĩ.

- Tham gia các hoạt động của địa phương đặc biệt là các hoạt động có tính văn hoá như lễ hội, phong trào thi đua...

Hoạt động chính trị – xã hội có ý nghĩa trong việc nâng cao nhận thức của học sinh về các vấn đề chính trị – xã hội của địa phương nơi sinh sống và rộng hơn là của quốc gia và thế giới. Từ đó, hình thành ở các em tinh thần trách nhiệm, tình đoàn kết, lòng yêu thương, ý chí đấu tranh

cho lễ phải. Ngoài ra, hoạt động này còn giúp các em học sinh hình thành các kĩ năng giao tiếp, kĩ năng làm việc nhóm...

Ngoài ra, trong nhà trường có thể tổ chức các hoạt động khác như các hoạt động của câu lạc bộ, hoạt động tham quan du lịch, giao lưu với các tổ chức, các cơ quan, đơn vị khác...

Hoạt động 2: Tìm hiểu vị trí, vai trò, nội dung chương trình, cách thức tiến hành, điều kiện thực hiện hoạt động GDNGLL ở trường THCS

Thầy (cô) đã từng tổ chức hoạt động GDNGLL cho học sinh, có thể thầy (cô) đã đọc những tài liệu về vấn đề này. Hãy nhớ lại và viết ra suy nghĩ, hiểu biết của mình về:

– *Vị trí của hoạt động GDNGLL:*

– *Vai trò của hoạt động GDNGLL:*

– *Nội dung chương trình hoạt động GDNGLL:*

– *Cách thức tổ chức:*

- *Điều kiện thực hiện:*

Thầy (cô) hãy đối chiếu nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về nội dung hoạt động 2.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Vị trí của hoạt động GDNGLL ở trường THCS

Như phần trên chúng ta đã biết, trong nhà trường THCS có rất nhiều các loại hình hoạt động khác nhau và mỗi hoạt động đều có những vai trò riêng, thế mạnh riêng.

Hoạt động dạy học chủ yếu là truyền thụ tri thức về tự nhiên, về xã hội về tư duy và các kĩ năng, kĩ xảo tương ứng, thông qua đó để giáo dục nhân cách học sinh. Tuy nhiên, hoạt động dạy học không thể thay thế chức năng của các hoạt động khác. Thậm chí, hoạt động dạy học cũng có những hạn chế, đòi hỏi phải có các hoạt động khác bổ sung, hỗ trợ. Một số hạn chế cơ bản của hoạt động dạy học như: thiếu sự mềm dẻo và linh hoạt về nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm... Nội dung, chương trình thường ít thay đổi vì thế khả năng cập nhật với sự thay đổi của thực tiễn chậm. Sự tương tác, giao tiếp giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh với nhau trong dạy học thường khô cứng, khuôn mẫu và có thể nhàm chán do tính đơn điệu của nó. Dạy học thường chỉ tiến hành trong phạm vi không gian của lớp học, tạo cảm giác chật hẹp, gò bó...

Khắc phục những hạn chế trên, hoạt động GDNGLL sẽ rất đa dạng, mềm dẻo và linh hoạt, các hoạt động hết sức phong phú, có thể thỏa mãn nhu cầu của mỗi cá nhân học sinh, nhất là nhu cầu vui chơi, giải trí, nhu cầu giao tiếp, kết bạn.

Hoạt động GDNGLL là điều kiện để kiểm soát thời gian và hành vi của học sinh, làm cho quá trình giáo dục có tính liên tục...

Hoạt động GDNGLL có vị trí rất quan trọng trong quá trình giáo dục, là điều kiện để giáo dục toàn diện nhân cách học sinh. Dưới góc độ chỉ đạo, hoạt động GDNGLL là một trong ba kế hoạch đào tạo (kế hoạch dạy học; kế hoạch GDNGLL và kế hoạch hướng nghiệp dạy nghề) của trường THCS nhằm thực hiện mục tiêu đào tạo của cấp học theo hướng giáo dục nhân văn, khoa học và kĩ thuật.

2. Vai trò

Do vị trí quan trọng của hoạt động GDNGLL, xuất phát từ đặc điểm tâm sinh lí của học sinh THCS, hoạt động GDNGLL được xác định có vai trò to lớn trong quá trình giáo dục học sinh góp phần củng cố kết quả dạy học trên lớp.

Cùng với hoạt động dạy học, hoạt động GDNGLL tạo ra sự cân đối hài hoà các hoạt động trong nhà trường nhằm tạo ra quá trình su phạm toàn diện, thống nhất hướng vào thực hiện mục tiêu cấp học.

Hoạt động GDNGLL là điều kiện để củng cố và phát triển các mối quan hệ giữa giáo viên với học sinh, giữa học sinh với nhau và giữa học sinh với cộng đồng xã hội, trên cơ sở đó phát triển các mối quan hệ xã hội, cơ sở và nền tảng của sự phát triển nhân cách cá nhân.

Hoạt động GDNGLL còn có vai trò thu hút và phát huy tiềm năng, thế mạnh của các lực lượng giáo dục gia đình và xã hội để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Hoạt động GDNGLL được tổ chức hết sức đa dạng và phong phú, gắn liền với thực tiễn về mọi mặt: lao động, khoa học, thẩm mĩ, thể dục, văn nghệ, văn hoá xã hội, vui chơi giải trí,... trên cơ sở đó để phát triển nhân cách toàn diện cho học sinh.

3. Nội dung chương trình

a. Nguyên tắc lựa chọn nội dung

Nguyên tắc là những quan điểm có tính chỉ đạo hoạt động. Việc đảm bảo các nguyên tắc, giúp giáo viên xây dựng nội dung phù hợp với thực tiễn nhà trường và địa phương. Vì vậy, khi xây dựng nội dung chương trình hoạt động giáo dục nói chung và hoạt động GDNGLL nói riêng trong nhà trường THCS, cần tuân theo các nguyên tắc cơ bản sau:

- Nguyên tắc đảm bảo mục tiêu của cấp học.

Điều 27, Khoản 3, Luật Giáo dục năm 2005 có quy định về mục tiêu của giáo dục THCS như sau: “Giáo dục trung học cơ sở nhằm giúp học sinh củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục tiểu học; có học vấn phổ thông ở trình độ cơ sở và những hiểu biết ban đầu về kĩ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học trung học phổ thông, trung cấp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động”.

- Nguyên tắc phù hợp với thực tế phát triển của đất nước và địa phương.

Mỗi quốc gia, mỗi địa phương đều có những điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội, phong tục tập quán khác nhau. Việc xây dựng nội dung hoạt động giáo dục trong nhà trường có ý nghĩa kết nối giáo dục nhà trường và xã hội, tạo nên những công dân có ý thức trách nhiệm trong việc xây dựng và phát triển đất nước, địa phương. Việc đảm bảo nguyên tắc này sẽ giúp giáo viên khi xây dựng nội dung không tách rời với thực tiễn và thu hút được sự tham gia của học sinh, nhà trường và các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường.

- Nguyên tắc phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và tính cá biệt của học sinh.

Hoạt động giáo dục chỉ đạt hiệu quả khi học sinh tích cực tham gia các hoạt động. Các hoạt động đó phải phù hợp với đặc điểm lứa tuổi là những đặc điểm liên quan đến sức khỏe, tâm lí như hứng thú, nhu cầu, mong muốn của học sinh. Mặc dù mỗi lứa tuổi có những hoạt động mang tính chủ đạo nhưng giáo viên cũng phải chú ý đến những sự khác biệt của cá nhân, quan tâm thoả đáng đến cái riêng của mỗi học sinh.

- Nguyên tắc đảm bảo phát triển tính tích cực, độc lập, sáng tạo dưới sự giúp đỡ của giáo viên.

Tính tích cực, độc lập, chủ động thể hiện học sinh có ý thức trong việc tiếp thu các yêu cầu, nhiệm vụ của giáo viên, Có ý chí, nghị lực vượt qua những trở ngại để hoàn thành các nhiệm vụ đặt ra dưới sự hướng dẫn, giúp đỡ của giáo viên đồng thời luôn luôn tìm ra các biện pháp và quyết tâm thực hiện. Đây là một nguyên tắc rất quan trọng trong việc xây dựng nội dung hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS.

b. Nội dung chương trình

Hoạt động GDNGLL ở trường THCS hết sức đa dạng và phong phú, nhưng có thể tựu trung lại trong 5 lĩnh vực sau:

(i) Các hoạt động xã hội, cụ thể như:

- Hoạt động kỉ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị – xã hội của đất nước và của địa phương.
- Nghe nói chuyện về tình hình thời sự các mặt kinh tế, chính trị – xã hội của địa phương, đất nước và thế giới đang được xã hội quan tâm.
- Thi tìm hiểu truyền thống tốt đẹp của nhà trường, địa phương và dân tộc.
- Tuyên truyền, cổ động các chính sách của Đảng và Nhà nước, pháp luật, các quy định của địa phương, phòng chống các tệ nạn xã hội...
- Giao lưu, kết nghĩa với các trường, lớp khác, với các đơn vị quân đội, các tổ chức xã hội...
- Tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, công tác nhân đạo.
- Hướng ứng các hoạt động văn hoá, xã hội, các lễ hội truyền thống của địa phương.
- Tham gia giáo dục nhi đồng thông qua phụ trách Sao Nhi đồng ở địa phương trong các dịp hè...

(ii) Các hoạt động tiếp cận khoa học, kĩ thuật

- Tổ chức các trò chơi hỏi – đáp tìm hiểu về khoa học, kĩ thuật theo các môn học (Toán, Lí, Hoá, Sinh...).
- Tham gia các câu lạc bộ theo sở thích và hứng thú cá nhân (câu lạc bộ những người yêu thơ, câu lạc bộ nhà toán học trẻ, câu lạc bộ những người yêu thiên nhiên...).
- Tìm hiểu về các thành tựu khoa học, kĩ thuật trên thế giới và của đất nước.
- Tìm hiểu cuộc đời, sự nghiệp của những nhà khoa học, nhà phát minh, sáng chế.
- Nghe nói chuyện về thành tựu khoa học, kĩ thuật.
- Tham quan các cơ sở sản xuất, triển lãm thành tựu kinh tế – kĩ thuật.
- Thực hành, thí nghiệm phát minh, sáng chế theo khả năng và sự hiểu biết của bản thân.
- Sáng tạo các đồ dùng dạy học phục vụ dạy và học.

(iii) Hoạt động văn hoá, văn nghệ

- Tham gia các hoạt động văn nghệ dưới các hình thức khác nhau.
- Đọc sách báo, xem phim, xem biểu diễn các loại hình nghệ thuật, thảo luận nội dung và ý nghĩa của các tác phẩm nghệ thuật.
- Tham quan, tìm hiểu các di tích lịch sử, các danh lam thắng cảnh.

- Tổ chức thi sáng tác (hội hoạ, âm nhạc, thơ...).
- Tổ chức hội thi khéo tay...

(iv) Hoạt động vui chơi, giải trí

- Tập thể dục giữa giờ.
- Tổ chức chơi thể thao.
- Tổ chức các trò chơi giải trí.
- Tổ chức các ngày hội vui khoẻ.

(v) Hoạt động lao động công ích

- Trục nhật, vệ sinh trường lớp.
- Trang trí lớp học.
- Trồng cây, làm bồn hoa.
- Tham gia lao động theo quy định của nhà trường...

Nội dung của hoạt động GDNGLL còn thể hiện cụ thể theo các chủ điểm quy định trong chương trình. Ví dụ: Chào mừng năm học mới; Học tập và làm theo lời Bác; Chúng em biết ơn thầy (cô) giáo...

4. Cách thức tổ chức và điều kiện thực hiện

Để tổ chức một hoạt động giáo dục, cần tiến hành theo các bước sau:

Bước 1: Lập kế hoạch hoạt động

Đây là bước đầu tiên khi tiến hành hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS. Kế hoạch là sự thống kê những công việc cụ thể trong một thời gian nhất định, làm sáng rõ những nhiệm vụ chính của các công việc. Giáo viên lường trước các vấn đề nảy sinh để có cách giải quyết chủ động, phù hợp, kịp thời. Trên cơ sở đó, giáo viên bố trí công việc phù hợp, giám căng thẳng và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giáo dục đi đúng hướng và diễn ra suôn sẻ. Ở bước này, giáo viên cần phải có cái nhìn mang tính bao quát hết các việc phải làm, nhưng cũng cần cụ thể, chi tiết đến từng việc, từng người. Giáo viên cần trả lời các câu hỏi: Làm gì? Ai làm? Làm như thế nào? Thời gian? Không gian diễn ra hoạt động? Các điều kiện tiến hành?...

Bước này gồm các công việc cụ thể sau:

- * Xác định mục tiêu hoạt động
 - Mục tiêu xác định trên ba mặt: Nhận thức, kĩ năng, thái độ.
 - Mục tiêu phải rõ ràng, cụ thể, có tính xác định. Mục tiêu có thể lượng hoá được để thực hiện, kiểm tra, đánh giá.

* **Lựa chọn và đặt tên cho hoạt động**

Một chủ đề thường có nhiều hoạt động phụ thuộc vào đối tượng học sinh, điều kiện thực hiện. Việc lựa chọn hoạt động phải phù hợp với hai điều kiện này. Sau khi đã chọn chủ đề hoạt động, giáo viên cần đặt tên cho chủ đề hoạt động. Tên gọi phải khái quát được chủ đề, mục tiêu, nội dung, hình thức và thật sự hấp dẫn, lôi cuốn sự tham gia của đông đảo học sinh.

Đặt tên cho hoạt động đảm bảo sự ngắn gọn, súc tích, rõ ràng và chính xác. Giáo viên và học sinh có thể cùng tham gia thảo luận để đưa ra tên chủ đề phù hợp.

Ví dụ: Chủ đề hoạt động tháng 9: *Chào mừng năm học mới*. Gồm các nội dung:

- Thảo luận chuyên đề: “Làm thế nào để học tập có kết quả tốt?”
- Thi tìm hiểu truyền thống nhà trường.
- Nghe nói chuyện về các thầy (cô) giáo cũ của trường, gương các học sinh cũ của nhà trường và những cựu học sinh thành đạt.
- Biểu diễn văn nghệ, làm báo tường...

* **Xác định nội dung và hình thức hoạt động**

- Nội dung hoạt động cần đa dạng phong phú. Các hoạt động liên quan đến các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội, lao động, học tập, giao tiếp, văn hoá nghệ thuật, thể dục thể thao...
- Tùy từng chủ đề mà lựa chọn hình thức tổ chức phù hợp. Hình thức tổ chức cũng rất đa dạng. Giáo viên có thể tổ chức theo câu lạc bộ, hội thi, thảo luận, giao lưu, hội diễn văn nghệ, hoạt động vui chơi...
- Dự kiến nội dung công việc, hình dung tiến trình hoạt động. Nội dung hoạt động càng chi tiết thì việc thực hiện càng dễ dàng hơn. Các hoạt động cần sắp xếp có thứ tự rõ ràng và giáo viên phải nắm được các nhiệm vụ chính của các hoạt động.
- Hoạt động đó sẽ diễn ra theo các bước như thế nào: Mở đầu, diễn biến và kết thúc hoạt động.

* **Xác định đối tượng tham gia hoạt động**

- Tùy theo hoạt động giáo dục được tổ chức mà giáo viên cần xác định thành phần tham gia bao gồm học sinh và lực lượng bên ngoài nhà trường với các vai trò và vị trí khác nhau, với mục đích cùng tham gia hỗ trợ, chia sẻ với tập thể học sinh. Ví dụ: Hội phụ huynh, Ban giám

hiệu nhà trường, các giáo viên trong trường, Đoàn Thanh niên, các tổ chức xã hội...

- Xác định số lượng tham gia hoạt động sao cho phù hợp với chủ đề, quy mô của hoạt động. Ví dụ: tổ chức hoạt động giáo dục trong lớp, toàn trường, theo nhóm nhỏ hay cả tập thể lớp...
- Hoạt động giáo dục được tổ chức phải phù hợp với đối tượng tham gia. Giáo viên cần xác định được nhu cầu, mong muốn, năng lực, sở thích của đối tượng tham gia hoạt động.
- Giáo viên cũng cần xác định các nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng thành phần tham gia để phân công nhiệm vụ.

* Xác định thời gian tổ chức hoạt động

- Xác định thời gian tổ chức hoạt động là một yếu tố quan trọng. Thời gian tổ chức hoạt động giáo dục cần căn cứ vào các hoạt động dạy học và các hoạt động khác trong nhà trường, tránh sự chồng chéo lên nhau.
- Bố trí và sắp xếp thời gian để tạo điều kiện mọi người tham gia được đầy đủ.
- Ngoài ra, giáo viên cần xác định được thời lượng tổ chức các hoạt động. Hoạt động giáo dục sẽ diễn ra bao lâu, trình tự các bước sẽ được tiến hành như thế nào...

* Xác định không gian tổ chức hoạt động

Lựa chọn không gian tổ chức sao cho phù hợp với hoạt động giáo viên đưa ra. Ví dụ là buổi toạ đàm trao đổi về một chủ đề nào đó, giáo viên có thể tổ chức trong lớp học; nhưng đó là hoạt động vui chơi, tham quan thì giáo viên nên lựa chọn không gian rộng rãi và thoải mái hơn như sân trường, nhà thi đấu...

* Xác định những điều kiện hỗ trợ

Dự kiến phương tiện, điều kiện phục vụ cho mỗi hoạt động. Phương tiện rất phong phú như tranh ảnh, sơ đồ biểu bảng, mô hình, bản trong dùng cho máy chiếu, băng đĩa ghi âm, băng ghi hình...

* Xác định các biện pháp thực hiện

Dự kiến về những biện pháp sẽ thực hiện nhằm kích thích tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong việc tương tác với giáo viên để đạt được mục tiêu giáo dục. Giáo viên có thể sử dụng phương pháp giao việc, khen thưởng, trao đổi... đồng thời cần có những cách thức để giám sát, động viên và giúp đỡ kịp thời.

Lập kế hoạch hoạt động

Thời gian	Nội dung hoạt động	Công việc cụ thể	Biện pháp thực hiện	Người phụ trách	Người thực hiện	Thời gian hoàn thành	Phương tiện hỗ trợ	Phương án dự phòng

Bước 2: Triển khai kế hoạch hoạt động

Sau khi đã lên kế hoạch cụ thể cho hoạt động giáo dục, giáo viên triển khai hoạt động theo những vấn đề đã được lập kế hoạch. Ví dụ: Họp ban cán sự, thông báo thời gian, địa điểm, giao nhiệm vụ cho từng cá nhân và tập thể tham gia, hỗ trợ, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của học sinh, chuẩn bị các tài liệu, phương tiện,...

Bước 3: Tổ chức hoạt động giáo dục

Bước tổ chức hoạt động chính là bước cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ và hiện thực hoá các dự kiến của giáo viên ở các bước trên. Đây là bước rất quan trọng, bao gồm các hoạt động có tính thứ tự, có trật tự rõ ràng, cần đảm bảo quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục từ mở đầu, diễn biến hoạt động và kết thúc hoạt động. Tổ chức thực hiện như thế nào sẽ thể hiện trình độ và năng lực tổ chức quản lí, điều khiển, kĩ năng nắm chắc nội dung, điều hành sự tham gia của các lực lượng khác nhau. Khi tổ chức hoạt động giáo dục, đòi hỏi giáo viên cần có sự linh hoạt trong việc làm chủ các tình huống nảy sinh.

Bước 4: Kiểm tra, đánh giá hoạt động

Sau khi kết thúc hoạt động, giáo viên có thể tiến hành bước tiếp theo đó là kiểm tra, đánh giá. Mục tiêu của việc kiểm tra, đánh giá là khẳng định sự phát triển của học sinh về mặt nhận thức, thái độ, hành vi. Tính tích cực, tinh thần trách nhiệm, ý thức tập thể... của học sinh khi tham gia hoạt động giáo dục sẽ là cơ sở để đánh giá đúng hạnh kiểm của học sinh. Việc đánh giá khách quan và công bằng có ý nghĩa khích lệ sự vươn lên của học sinh. Việc kiểm tra, đánh giá, tổng kết, cho giáo viên thông tin về những mặt mạnh và mặt yếu của việc tổ chức hoạt động giáo dục trên cơ

sở đồ có sự điều chỉnh hợp lý, xác định được phương hướng thực hiện cho những hoạt động tiếp theo.

Đánh giá việc tham gia hoạt động giáo dục có thể tiến hành trên hai cấp độ đó là đánh giá cá nhân học sinh và đánh giá tập thể học sinh, vì vậy nội dung đánh giá phải cụ thể, thiết thực, có tiêu chí rõ ràng thì việc đánh giá mới tác động tích cực đến học sinh.

- Đánh giá cá nhân bao gồm:
 - + Đánh giá về mức độ nhận thức các vấn đề của nội dung hoạt động.
 - + Đánh giá về ý thức trách nhiệm tham gia các hoạt động của tập thể.
 - + Đánh giá hiệu quả đóng góp của bản thân vào việc tổ chức thực hiện các hoạt động.
- Đánh giá tập thể lớp:
 - + Số lượng học sinh tham gia hoạt động.
 - + Các sản phẩm hoạt động.
 - + Ý thức cộng đồng trách nhiệm.
 - + Tinh thần hợp tác trong hoạt động.

Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá khác nhau như qua bài thu hoạch, qua quan sát hoạt động của học sinh, qua tọa đàm, trao đổi, sản phẩm của học sinh hoặc cũng có thể qua trao đổi với những người cùng tham gia hoạt động như giáo viên trong trường, phụ huynh học sinh, tập thể học sinh và các đoàn thể...

Khi đánh giá, giáo viên cần phải cho học sinh phát huy tính tích cực, chủ động của mình bằng cách tự đánh giá theo những tiêu chí giáo viên đã đưa ra, sau đó tập thể lớp đánh giá và quyết định trên cơ sở có sự tham khảo ý kiến của giáo viên chủ nhiệm.

Bước 5: Rút kinh nghiệm

Sau khi thực hiện bước kiểm tra, đánh giá, giáo viên tổng kết lại các mặt đã làm được và chưa thực hiện tốt để từ đó khắc phục những mặt còn hạn chế. Rút kinh nghiệm là bước cuối cùng giúp giáo viên nhìn nhận một cách khách quan về việc tổ chức hoạt động giáo dục. Rút kinh nghiệm sẽ giúp giáo viên có được những thông tin hữu ích, làm căn cứ và bài học quan trọng cho những lần tổ chức hoạt động sau. Rút kinh nghiệm ở tất cả các bước từ bước lập kế hoạch hoạt động, triển khai hoạt động, tổ chức hoạt động và kiểm tra, đánh giá.

Tóm lại: Tiến trình tổ chức một hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS thường tiến hành qua các bước như sau:

Bước 1: Lập kế hoạch hoạt động

Bước 2: Triển khai kế hoạch hoạt động

Bước 3: Tổ chức hoạt động giáo dục

Bước 4: Kiểm tra, đánh giá hoạt động

Bước 5: Rút kinh nghiệm

Hoạt động 3: Nêu và phân tích thực trạng những mặt mạnh và mặt còn hạn chế trong việc xây dựng các hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS hiện nay, chỉ ra nguyên nhân và đề xuất biện pháp phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực

Thầy (cô) hãy viết ra những suy nghĩ và kinh nghiệm của mình về tổ chức các hoạt động giáo dục ở trường THCS bằng cách trả lời một số câu hỏi sau:

- *Trường THCS nơi thầy (cô) đang công tác đã xây dựng các hoạt động giáo dục cho học sinh như thế nào?*

- *Những mặt mạnh và hạn chế của trường THCS của thầy (cô) trong việc xây dựng các hoạt động giáo dục cho học sinh như thế nào?*

– *Những nguyên nhân của thực trạng trên. Nguyên nhân nào là chủ yếu?*

– *Thầy (cô) đề xuất một vài biện pháp để nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục cho học sinh ở trường THCS của mình.*

Tổ chức hoạt động

- Chia học viên thành các nhóm theo khu vực sống (thành thị, nông thôn, miền núi và những vùng khó khăn) để họ thảo luận, ghi thành biên bản những mặt mạnh và mặt còn hạn chế của việc xây dựng các hoạt động giáo dục ở trường THCS nơi họ công tác và nguyên nhân.
- Tổ chức diễn đàn trao đổi kinh nghiệm xây dựng các hoạt động giáo dục.
- Tổ chức trao đổi về các giải pháp...

Có thể cho học viên viết tham luận, thiết kế mẫu khảo sát thực trạng, cách đánh giá thực trạng, tìm hiểu nguyên nhân, sưu tầm các kinh nghiệm quý trong thực tiễn...

Thông tin phản hồi

- Thông tin từ các học viên cung cấp.
- Thông tin trong báo chí (chủ yếu là báo Giáo dục và Thời đại).
- Thông tin từ các phương tiện thông tin đại chúng khác (truyền hình, internet...).

Hoạt động 4: Thực hành xây dựng một hoạt động giáo dục cụ thể

Bài tập: Hãy thiết kế nội dung, chương trình tổ chức một buổi biểu diễn văn nghệ chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

Yêu cầu thầy (cô) phải trình bày các nội dung công việc cụ thể trong hoạt động này. Thầy (cô) xây dựng một chương trình tổ chức với đầy đủ các bước.

Giả sử, thầy (cô) là người chịu trách nhiệm chính về buổi biểu diễn văn nghệ của nhà trường chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, với bản nội dung và kế hoạch như đã chuẩn bị, thầy (cô) có tự tin điều hành thành công hoạt động này không? Lí do tại sao?

Tổ chức hoạt động

- Học viên tự thiết kế nội dung, chương trình một hoạt động cụ thể.
- Cho học viên trình bày kết quả chuẩn bị của mình.
- Cho các học viên khác góp ý.
- Giảng viên tổng kết, đánh giá, bổ sung.

Thông tin phản hồi

- Một số mẫu thiết kế nội dung, chương trình tổ chức hoạt động

Giới thiệu mẫu thiết kế minh họa

Thi văn nghệ ca ngợi truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước

1. Mục tiêu hoạt động

- Về mặt nhận thức: Giúp học sinh hiểu sâu sắc truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước và chiến công của thế hệ trước đã hi sinh vì sự độc lập, tự do của đất nước.
- Về mặt thái độ: Bồi dưỡng tình cảm biết ơn, kính trọng, yêu mến đối với những anh hùng đã tạo nên truyền thống quý báu đó.
- Về kĩ năng: Có hành vi thể hiện sự mong muốn đền đáp công ơn những anh hùng và quyết tâm học tốt.

2. Nội dung và hình thức hoạt động

a) Nội dung hoạt động

- Tìm hiểu về các tác phẩm ca ngợi những anh hùng đã hi sinh cho dân tộc và truyền thống cách mạng của địa phương, đất nước.
- Sự quyết tâm của thầy trò trong việc giữ gìn truyền thống cách mạng và sự quyết tâm của học sinh trong việc tu dưỡng, rèn luyện để đền đáp công ơn của thế hệ cha anh.

b) Hình thức hoạt động

- Thi diễn văn nghệ.
- Trò chơi đố vui.
- Thảo luận, trao đổi.

3. Chuẩn bị, triển khai hoạt động

- Thời gian hoạt động: trung tuần tháng 12
- Thời lượng tiến hành hoạt động: 90 phút
- Địa điểm diễn ra hoạt động: phòng học lớn
- Đối tượng tham gia: Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và tập thể học sinh.
- Phương tiện hỗ trợ: máy chiếu, màn chiếu, micro, máy vi tính; bàn ghế, hoa...
- Tài liệu: Những bài hát, bài thơ, câu chuyện ca ngợi quê hương, đất nước; quân đội, các anh hùng, liệt sĩ, thương binh; một số câu hỏi thi liên quan đến truyền thống cách mạng và suy nghĩ của học sinh về vấn đề này...
- Phân công nhiệm vụ

a) Về phía giáo viên

- Chuẩn bị các tài liệu có liên quan đến truyền thống cách mạng.

- Hợp ban cán sự lớp, tổ chức để phổ biến kế hoạch hoạt động.
- Cùng ban cán sự lớp, chuẩn bị chương trình chi tiết cho hoạt động và triển khai các công việc cụ thể để hoạt động diễn ra đúng thời gian và đúng yêu cầu.
- Yêu cầu cán bộ lớp phân công cho các tổ tập luyện những bài hát, đọc thơ, kể chuyện phù hợp với chủ đề.
- Duyệt kế hoạch của cán bộ lớp, đôn đốc quá trình chuẩn bị của học sinh.
- Kiểm tra, đánh giá, trao đổi với học sinh và các giáo viên khác để rút kinh nghiệm.

b) Về phía học sinh

- Cán bộ lớp phân công các bạn chuẩn bị tài liệu và xây dựng chương trình hoạt động.
- Phân công các bạn: nhóm diễn văn nghệ, nhóm chuẩn bị, trang trí lớp học, nhóm thu kí, chuẩn bị phần thưởng, phương tiện...
- Cử người dẫn chương trình và mời đại biểu.
- Xin ý kiến giáo viên chủ nhiệm về nội dung và kế hoạch phân công.

4. Tổ chức hoạt động

Dự kiến chương trình thi văn nghệ ca ngợi truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước sẽ diễn ra:

- Hoạt động 1: Khởi động
 - + Cả lớp hát bài hát *Năm anh em trên một chiếc xe tăng* của nhạc sĩ Xuân Hồng.
 - + Người dẫn chương trình tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu, Ban giám khảo.
 - + Giới thiệu chương trình.
- Hoạt động 2: Thi văn nghệ giữa các tổ
 - + Chia thành các đội thi, mời ban giám khảo là các giáo viên tham gia.
 - + Đại diện Ban giám khảo nêu thể lệ cuộc thi, những tiêu chuẩn đánh giá các tiết mục dự thi (về nội dung, chất lượng thực hiện, tính sáng tạo, phong cách thể hiện, trang phục...).
 - + Mỗi đội thi sẽ lần lượt thực hiện tiết mục của mình.
 - + Ban giám khảo nhận xét và cho điểm công khai.
 - + Thư kí sẽ tổng hợp và gửi lại người dẫn chương trình.
 - + Phát phần thưởng cho đội chiến thắng.
- Hoạt động 3: Trò chơi đố vui
 - + Đại diện Ban giám khảo sẽ nêu thể lệ cuộc thi và tiêu chí chấm điểm.

- + Hình thức thi là Ban giám khảo đặt câu hỏi hoặc đội thi bốc thăm câu hỏi. Ví dụ: Hát một bài cô từ “cách mạng”, “Bác Hồ”, “quê hương”.
 - + Học sinh tham gia dự thi theo dự kiến.
 - + Ban giám khảo cho điểm.
 - Hoạt động 4: Trao đổi, thảo luận
Người dẫn chương trình sẽ nêu lên những câu hỏi gợi mở như:
 - + Khi biểu diễn những tiết mục nghệ thuật về đề tài quê hương, cách mạng, anh hùng cách mạng... bạn có suy nghĩ gì?
 - + Bạn cảm thấy như thế nào?
 - + Học sinh chúng ta sẽ làm những công việc thiết thực nào để ghi nhớ và đền đáp công lao to lớn đó và giữ gìn truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước?
 - Kết thúc hoạt động.
 - + Thư kí công bố kết quả.
 - + Ban giám khảo trao phần thưởng.
 - + Ban cán sự lớp cảm ơn sự giúp đỡ và tham gia của các thầy (cô) giáo.
- 5. Đánh giá, nhận xét và rút kinh nghiệm*
- Giáo viên chủ nhiệm, ban tổ chức nhận xét chung về kết quả cuộc thi, sự chuẩn bị và thái độ của các bạn tham gia.
 - Giáo viên chủ nhiệm sẽ đưa ra nhận xét cuối cùng và rút ra những bài học kinh nghiệm cho lần tổ chức sau.

V. ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG 2

- Yêu cầu thầy (cô) liệt kê được các hoạt động cơ bản trong trường THCS.
- Các thầy (cô) mô tả và phân tích được các hoạt động giáo dục cụ thể.
- Thầy (cô) xây dựng được kế hoạch, nội dung, mục tiêu, cách thức tổ chức một hoạt động.

Nội dung 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

I. GIỚI THIỆU

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục là khâu quan trọng nhất trong quá trình tiến hành giáo dục học sinh. Để làm tốt công việc này, người giáo viên phải có các kĩ năng tổ chức giáo dục. Vì, nếu giáo viên không có kĩ năng này thì quá trình giáo dục học sinh không hiệu quả. Kĩ năng tổ chức giáo dục là khả năng điều hành một hoạt động đạt được mục tiêu giáo dục đề ra.

Tổ chức các hoạt động giáo dục chính là thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục đã vạch ra theo mục tiêu đã định. Thông qua các hoạt động để tiến hành giáo dục nhân cách học sinh. Chỉ có thông qua hoạt động học sinh mới có điều kiện bộc lộ nhân cách của mình, thông qua đó giáo viên điều khiển, điều chỉnh sự phát triển nhân cách của học sinh.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục là làm cho học sinh tham gia vào các hoạt động đa dạng để hình thành các tri thức, kĩ năng, phẩm chất cần thiết, thông qua đó để phát triển nhân cách của mình.

II. MỤC TIÊU

Học xong nội dung này, giáo viên cần đạt được mục tiêu:

- Giáo viên THCS phải xác định được đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong nhà trường.
- Mô tả được quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục ở cấp độ lớp học và cấp độ toàn trường.
- Có kĩ năng tổ chức một hoạt động giáo dục cụ thể.
- coi trọng việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục và có hứng thú với công việc này.

III. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN

- Giáo viên phải am hiểu sâu sắc đặc điểm tâm, sinh lí của học sinh THCS.
- Giáo viên phải nắm vững các nguyên tắc, phương pháp, hình thức tổ chức và đặc điểm của quá trình giáo dục.
- Nhà trường phải có các điều kiện tối thiểu như sân bãi, các thiết bị, dụng cụ, tài liệu... phục vụ cho các hoạt động.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1: Xây dựng quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục cụ thể.

Hoạt động 2: Tiến hành mô phỏng quá trình tổ chức một hoạt động giáo dục.

Hoạt động 3: Tập xử lý các tình huống xảy ra trong quá trình tổ chức một hoạt động giáo dục học sinh.

Hoạt động 4: Thực hành tổ chức một hoạt động giáo dục học sinh.

V. TIẾN TRÌNH

Hoạt động 1: Xây dựng quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục cụ thể

Thầy (cô) hãy viết ra suy nghĩ, hiểu biết của mình bằng cách trả lời một số câu hỏi sau:

- *Để xây dựng quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục, cần phải căn cứ vào những điều kiện nào?*

- *Quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục cụ thể có mấy bước? Đó là những bước nào?*

- *Trình bày nội dung cơ bản của từng bước trong quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục.*

- *Thầy (cô) hãy thiết kế quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục cụ thể.*

Thầy (cô) hãy đối chiếu những nội dung vừa viết và bản thiết kế của mình với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về việc xây dựng quy trình tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS

1.1. Đặc điểm lứa tuổi học sinh THCS

Tuổi thiếu niên có vị trí và ý nghĩa đặc biệt trong suốt quá trình phát triển của đời người. Điều này được thể hiện ở những điểm như:

- Thứ nhất, đây là thời kì chuyển tiếp, quá độ từ tuổi thơ sang tuổi trưởng thành, thời kì trẻ ở ngã ba đường của sự phát triển. Nếu không được định hướng đúng đắn thì trẻ sẽ phát triển lệch lạc về nhận thức, thái độ, hành vi và nhân cách.
- Thứ hai, đây là thời kì tính tích cực xã hội của trẻ em được phát triển mạnh mẽ, thiết lập mối quan hệ bình đẳng với người lớn và bạn ngang hàng.
- Thứ ba, thời kì này có sự cấu tạo lại và cải tổ về mặt thể chất, sinh lí, về hoạt động, tương tác xã hội và tâm lí, tạo nền tảng và vạch chiều hướng cho sự trưởng thành thực thụ ở học sinh.
- Thứ tư, đây là lứa tuổi phức tạp và đầy mâu thuẫn, người ta gọi là tuổi khủng hoảng...

a) Đặc điểm sinh lí của học sinh THCS

Học sinh bước vào giai đoạn dậy thì, tăng lên về chiều cao, cân nặng, hệ cơ, hệ xương và sự phát triển của các cơ quan trong cơ thể. Sự cải tổ diễn ra mạnh mẽ, nhanh nhưng không cân đối.

b) Đặc điểm tâm lí của học sinh THCS

Đặc trưng cơ bản nhất của lứa tuổi này là mâu thuẫn giữa một bên là tính chất quá độ “không còn là trẻ con nữa nhưng chưa phải là người lớn” và bên kia là ý thức bản ngã phát triển mạnh mẽ ở các em. Sự phát triển diễn ra nhanh, đột ngột nên có thể dẫn đến tình trạng mất cân đối, không bền vững.

- Sự phát triển nhận thức: đánh dấu sự phát triển các tri thức lí luận gắn với các mệnh đề. Các em tổ chức các hành động nhận thức có tính mục đích rõ ràng, yếu tố chủ định chiếm ưu thế.
- Sự phát triển nhân cách: đời sống tình cảm học sinh THCS phức tạp và phong phú. Các em quan tâm nhiều đến việc tìm hiểu các mối quan hệ xã hội, quan tâm đến vẻ bên ngoài, nhu cầu giao tiếp với bạn cùng lứa tuổi và người lớn diễn ra rất mạnh mẽ và phức tạp hơn...

Hoạt động chủ đạo của học sinh lứa tuổi này là học tập và giao tiếp. Vì vậy, giáo viên cần căn cứ vào đặc điểm tâm sinh lí của học sinh THCS để tổ chức các hoạt động giáo dục phong phú, giúp các em có cơ hội được học hỏi, thể hiện bản thân mình, thoả mãn nhu cầu giao tiếp đồng thời rèn luyện kĩ năng giao tiếp, làm chủ cảm xúc và sự biến đổi tâm, sinh lí của bản thân. Từ đó tạo một tâm thế thoải mái cho các em học sinh bước qua giai đoạn khủng hoảng của lứa tuổi một cách dễ dàng hơn.

1.2. Giáo viên cần nắm được mục đích, nguyên tắc và nội dung tổ chức dạy học

- Mục đích giáo dục có ý nghĩa định hướng cho quá trình tổ chức giáo dục. Giáo viên cần phải căn cứ vào mục đích chung về vai trò của giáo dục trong việc phát triển nhân cách toàn diện cho thế hệ trẻ, nắm rõ mục tiêu của cấp học. Luật Giáo dục năm 2005 quy định mục tiêu của giáo dục THCS là: “Giáo dục trung học cơ sở nhằm giúp học sinh củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục tiểu học, có học vấn phổ thông ở trình độ cơ sở và những hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học trung học phổ thông, trung cấp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động”.
- Nhiệm vụ của hoạt động giáo dục giúp giáo viên định hướng được việc tổ chức hoạt động giáo dục. Hoạt động giáo dục có ý nghĩa về mặt nhận thức, cung cấp cho các em thêm kiến thức mới; củng cố, bổ sung và nâng cao thêm kiến thức đã học ở các môn học về các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội; giúp học sinh hình thành những kỹ năng sống phù hợp và có thái độ tích cực hơn, có ý thức xây dựng cuộc sống tốt đẹp hơn cho bản thân và cho cộng đồng.
- Giáo viên cần nắm được các nguyên tắc tổ chức hoạt động như nguyên tắc đảm bảo mục tiêu giáo dục của cấp học, nguyên tắc phù hợp với sự phát triển đặc điểm lứa tuổi, nguyên tắc phù hợp với sự phát triển đất nước, nguyên tắc đảm bảo tính tích cực, độc lập, sáng tạo của học sinh dưới sự giúp đỡ của giáo viên.

1.3. Điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường

Để tổ chức hoạt động giáo dục, cần có sự hỗ trợ của trang thiết bị và nguồn kinh phí. Bởi hoạt động giáo dục diễn ra rất đa dạng dưới nhiều hình thức khác nhau. Cùng một chủ đề giáo dục có thể có nhiều hoạt động. Mỗi hoạt động lại cần có nhiều phương tiện hỗ trợ. Hình thức tổ chức như hội thi, thảo luận, giao lưu, diễn văn nghệ, vui chơi, thi đấu, tham quan,... Giáo viên cần căn cứ vào thực trạng về điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường để có sự lựa chọn về hình thức tổ chức hoạt động giáo dục hợp lý.

1.4. Năng lực của giáo viên

Tổ chức hoạt động giáo dục, không chỉ đòi hỏi giáo viên phải nắm rộng và sâu kiến thức của các lĩnh vực khác nhau, sự nhiệt tình và tận tâm với nghề, tính tự chủ, kiên nhẫn, nhạy cảm, nhanh trí, sáng tạo và sự nhất quán về nguyên tắc thực hiện. Giáo viên cần phải rèn luyện và hình

thành những kĩ năng tổ chức hoạt động. Theo đó, giáo viên cần có những kĩ năng như:

- Kĩ năng xác định mục tiêu hoạt động.
- Kĩ năng thiết kế chương trình hoạt động.
- Kĩ năng tổ chức hoạt động giáo dục.
- Kĩ năng triển khai hoạt động giáo dục.
- Kĩ năng thể hiện nắm chắc nội dung, điều hành các lực lượng tham gia hoạt động giáo dục.
- Kĩ năng nắm vững nội dung, cách thức tiến hành, yêu cầu của phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục (phương pháp thảo luận; phương pháp đóng vai; phương pháp giải quyết vấn đề; phương pháp giao nhiệm vụ).
- Kĩ năng tiếp cận và huy động các lực lượng giáo dục.
- Kĩ năng kiểm tra, đánh giá.

2. Quy trình tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS

Hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS rất đa dạng và phong phú. Mỗi hoạt động sẽ có cách thức tổ chức riêng. Tuy nhiên, quy trình tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS thường theo các bước:

Bước 1: Khởi động

Bước này nhằm thu hút sự chú ý của học sinh vào hoạt động chung của tập thể và giúp các em cảm thấy thoải mái, tự nhiên khi cùng nhau tiến hành hoạt động.

- Bước khởi động thường bắt đầu bằng trò chơi, bài hát...
- Người điều khiển hoạt động sẽ tuyên bố lí do, giới thiệu chương trình và đối tượng tham gia

Bước 2: Tổ chức các hoạt động cụ thể

Tùy vào từng hoạt động sẽ có các cách thức tổ chức khác nhau. Giáo viên cần xác định các bước cho mỗi hoạt động.

Chủ đề 1 gồm có:

- Hoạt động 1
- Hoạt động 2
- Hoạt động 3

Tuy nhiên, mỗi hoạt động đều cần có những bước cơ bản như: giới thiệu hoạt động đó: mục đích, yêu cầu và cách thức tiến hành hoạt động, số lượng tham gia, cách đánh giá...

Sau đó, tổ chức và điều khiển cho các đối tượng tham gia

Bước 3: Kết thúc hoạt động

- Kết thúc hoạt động cũng rất đa dạng. Tùy vào nội dung và hình thức tổ chức mà chúng ta có cách kết thúc khác nhau. Kết thúc bằng một bài hát, bài thơ, một bài văn hoặc cũng có thể bằng trò chơi tập thể.
- Giáo viên hoặc người điều khiển nhận xét chung về tổ chức hoạt động và rút kinh nghiệm

Giới thiệu bài minh họa:

Tổ chức hoạt động

Lễ đăng kí “Tuần học tốt, tháng học tốt”

*** Bước 1: Khởi động**

- Hát tập thể bài *Lớp chúng mình*.
- Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu.
- Giới thiệu chương trình hoạt động.

*** Bước 2: Tổ chức các hoạt động cụ thể**

Hoạt động 1: Trao đổi, thảo luận về tuần học tốt, tháng học tốt

- Người điều khiển đưa ra các câu hỏi hoặc nêu vấn đề như:
 - + Thế nào là một tuần học tốt, tháng học tốt?
 - + Tác dụng của tuần học tốt, tháng học tốt là gì?
 - + Để có được tháng học tốt, tuần học tốt, học sinh cần phải làm gì?
- Các thành viên trong lớp có thể xung phong lên diễn đàn phát biểu ý kiến.
- Sau mỗi ý kiến, người điều khiển dẫn dắt để có thêm nhiều ý kiến chia sẻ, bổ sung, thảo luận.
- Cán bộ lớp tổng kết ngắn gọn các vấn đề đã được trình bày.

Hoạt động 2: Đăng kí và giao ước thi đua

- Người dẫn chương trình giới thiệu nội dung của bản giao ước và hình thức đăng kí.
- Mỗi cá nhân hoặc đại diện mỗi tổ lần lượt đọc đơn đăng kí thi đua của tổ và treo lên bảng.
- Các cá nhân nộp bản đăng kí cho tổ trưởng.
- Lấy ý kiến trưng cầu về các nhiệm vụ của học sinh cần phải làm để thực hiện tuần học tốt, tháng học tốt theo tổ để làm những giao ước chung cho cả lớp.

Hoạt động 3: Biểu diễn văn nghệ

- Lấy tinh thần xung phong, các bạn lên hát, múa, kể chuyện.
- Tổ chức các trò chơi vui.
- * Bước 3: Kết thúc hoạt động
- Người dẫn chương trình phỏng vấn nhanh một số học sinh trong lớp về kết quả của buổi đăng kí:
 - + Bạn hãy nói cảm nghĩ của mình về việc xây dựng tuần học tốt, tháng học tốt.
 - + Bạn có quyết tâm thực hiện không?
- Người dẫn chương trình mời giáo viên chủ nhiệm hoặc đại biểu phát biểu ý kiến.
- Giáo viên nhận xét, rút kinh nghiệm và gợi ý cho các em những biện pháp theo dõi, kiểm tra và các cách thức học tập hiệu quả.

Hoạt động 2: Mô phỏng quá trình tổ chức một hoạt động giáo dục

- Yêu cầu học viên vừa mô tả bằng lời vừa mô tả bằng hành động quá trình tổ chức một hoạt động giáo dục. (Học viên cần phải tưởng tượng mình đang tổ chức một hoạt động giáo dục cụ thể cho học sinh).
- Sau khi mô phỏng xong, yêu cầu các học viên khác nhận xét và bổ sung, cùng rút kinh nghiệm.

Hoạt động 3: Xử lý các tình huống xảy ra trong quá trình tổ chức một hoạt động giáo dục

- Yêu cầu học viên tự xây dựng tình huống và nêu cách xử lý.
- Cho các học viên khác nêu nhận xét.
- Giảng viên nêu tình huống cho học viên nêu cách xử lý...

Hoạt động 4: Thực hành tổ chức một hoạt động giáo dục

- Học viên tự thực hành với nhau trong lớp.
- Đưa học viên xuống trường THCS để thực hành tổ chức các hoạt động giáo dục.

VI. ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG 3

Chủ yếu đánh giá qua thực tiễn quá trình tổ chức một hoạt động giáo dục của học viên.



D. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ TOÀN BỘ MODULE

Câu 1: Viết thu hoạch: Vai trò của hoạt động đối với sự phát triển cá nhân và xã hội.

Câu 2: Làm bài tập nghiên cứu: Đánh giá thực trạng các hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS ở địa phương hiện nay.

Câu 3: Sưu tầm các nhận định của các tác gia kinh điển trong Triết học, Tâm lý học và Giáo dục học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách.

Câu 4: Liệt kê đầy đủ các hoạt động giáo dục trong nhà trường trung học cơ sở, chỉ ra những thế mạnh và hạn chế của từng hoạt động, từ đó nêu ra cách thức phối hợp các hoạt động trong quá trình tổ chức giáo dục học sinh.

Câu 5: Mô tả, phân tích một hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Câu 6: Xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình tổ chức một hoạt động

* Thông tin phản hồi

Câu 1: Đánh giá vai trò của hoạt động trên hai phương diện:

- Đối với sự phát triển nhân cách nói chung và phát triển nhân cách của học sinh THCS nói riêng.
- Đối với xã hội.

Câu 2: Đánh giá thực trạng các hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS ở địa phương trên các phương diện:

- Mục tiêu tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh THCS.
- Nội dung thực hiện các hoạt động giáo dục.
- Quy trình thực hiện các hoạt động giáo dục.
- Đánh giá về các lực lượng tham gia:
 - + Đội ngũ giáo viên.
 - + Học sinh.
- Đánh giá những thuận lợi và khó khăn trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục ở nhà trường THCS.

Câu 4: Liệt kê các hoạt động giáo dục trong nhà trường hiện nay

- Hoạt động xã hội.
- Hoạt động tiếp cận khoa học, kĩ thuật.

- Hoạt động văn hoá, văn nghệ.
- Hoạt động vui chơi, giải trí.
- Hoạt động lao động công ích.

Câu 6: Xây dựng kế hoạch, nội dung và chương trình tổ chức hoạt động

Tiến trình tổ chức một hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS thường tiến hành qua các bước như sau:

Bước 1: Lập kế hoạch hoạt động

Bảng lập kế hoạch hoạt động

Thời gian	Nội dung hoạt động	Công việc cụ thể	Biện pháp thực hiện	Người phụ trách	Người thực hiện	Thời gian hoàn thành	Phương tiện hỗ trợ	Phương án dự phòng

Bước 2: Triển khai kế hoạch hoạt động

Bước 3: Tổ chức hoạt động

Bước 4: Kiểm tra, đánh giá hoạt động

Bước 5: Rút kinh nghiệm



F. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thanh Bình (Chủ biên) và nhiều tác giả (2001), *Những vấn đề cấp bách trong giáo dục con ở lứa tuổi thiếu niên trong gia đình thành phố hiện nay*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Phạm Minh Hạc (2010), *Một số vấn đề giáo dục Việt Nam đầu thế kỉ XXI*, NXB Giáo dục Việt Nam.
3. Đặng Vũ Hoạt (1999), *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học cơ sở*, NXB Giáo dục.
4. Đặng Thành Hưng (2005), *Tương tác hoạt động thầy – trò trên lớp học*, NXB Giáo dục.
5. Nguyễn Dục Quang, Lê Thanh Sứ, Nguyễn Thị Kỳ (2000), *Những tình huống giáo dục học sinh của người giáo viên chủ nhiệm lớp*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
6. Nguyễn Dục Quang, Ngô Quang Quế (2007), *Giáo trình Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (dùng cho sinh viên CDSP)*, NXB Đại học Sư phạm.
7. Giang Quân (Biên dịch, 2006), *Những phương pháp giáo dục hiệu quả trên thế giới*, NXB Tư pháp.
8. Hà Nhật Thăng (1998), *Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục*, NXB Giáo dục.
9. Hà Nhật Thăng, Nguyễn Dục Quang, Nguyễn Trọng Hoàn (2004), *Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường phổ thông*, NXB Giáo dục.
10. Hà Nhật Thăng, Nguyễn Dục Quang, Lê Thanh Sứ,... (2002 – 2005), *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp 6, 7, 8, 9*, NXB Giáo dục.
11. Hoàng Mộng Tuyền (2009), *Bồi dưỡng năng lực hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho sinh viên cao đẳng sư phạm*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.